TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VŨ THƯ** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 48/2017/HSST
Ngày: 26/7/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VŨ THƯ - TỈNH THÁI BÌNH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hương.

- Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đặng Duy Niên.

2. Ông Nguyễn Thanh Nghĩa.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tho - Cán bộ Toà án nhân dân huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũ Thư tham gia phiên tòa: Bà Lê Minh Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 7 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 48/2017/HSST ngày 05 tháng 7 năm 2017 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trịnh Xuân Đ,** sinh ngày 10/12/1964.

Nơi sinh: Thôn B, xã T, huyện V, tỉnh T

Nơi cư trú: Thôn B, xã T, huyện V, tỉnh T

Nghề nghiệp: Lao động tự do Trình độ văn hóa: Lớp 7/10

Quốc tịch: Việt Nam Dân tộc: Kinh Tôn giáo: Không

Con ông Trịnh Văn $Đ_1$, đã chết và bà Phạm Thị N , sinh năm 1930.

Có vợ là Trịnh Thị C, sinh năm 1970, hiện làm ruộng và trú tại Thôn B, xã T, huyện V, tỉnh T.

Có 02 con, con lớn sinh năm 1991, con nhỏ sinh năm 1994.

Nhân thân: Năm 1987 đến năm 1989 tham gia nghĩa vụ quân sự. Năm 2002 bị Công an huyện V xử phạt hành chính về hành vi "Đánh bạc".

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 07/6/2017 đến nay. Hiện bị cáo đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện V.

Bị cáo có mặt tại phiên toà.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 05 phút ngày 07/6/2017, Trịnh Xuân Đ đi bộ đến khu vực cổng trường Trung học cơ sở xã Trung An địa phận thôn A, xã T, huyện V thì bị lực lượng Công an huyện V phát hiện, bắt quả tang và thu giữ tại giữ tại túi áo ngực bên trái Đ đang mặc 01 gói Hêrôin có trọng lượng là 0,4456 gam *(không phẩy bốn nghìn bốn trăm năm mươi sáu gam)* được gói bằng giấy phong bì thư. Ngoài ra, Cơ quan Công an huyện V còn thu giữ, quản lý tại túi quần bên trái, phía trước của Đ 01 xilanh nhựa và 01 ống Novocain.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận: Do nghiện ma túy nên khoảng 10 giờ ngày 07/6/12017 bị cáo đi lên thành phố T tìm mua hêrôin để sử dụng và có mua của một người phụ nữ không quen biết khoảng 50 tuổi số tiền 200.000 đồng được 01 gói Hêrôin gói bằng giấy phong bì thư. Bị cáo cất vào túi áo ngực bên trái rồi đi bộ ra đường Q vào hiệu thuốc tân dược mua 01 xilanh nhựa, 01 ống Novocain với giá 3.000 đồng mục đích để sử dụng Hêrôin. Đến khoảng 11 giờ 05 phút cùng ngày, bị cáo đi bộ về đến khu vực cổng trường Trung học cơ sở xã T địa phận thôn A, xã T, huyện V thì bị lực lượng Công an huyện V phát hiện, bắt quả tang và thu giữ tại giữ tại túi áo ngực bên trái bị cáo đang mặc 01 gói Hêrôin và 01 xilanh nhựa và 01 ống Novocain.

Lời khai của những người làm chứng là: ông Phùng Văn T, sinh năm 1961 trú tại thôn A, xã T, huyện V, tỉnh T; ông Hoàng Văn T, sinh năm 1969, trú tại thôn L, xã T, huyện V, tỉnh T; Biên bản bắt người phạm tội quả tang do Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện V lập hồi 11 giờ 30 phút, ngày 07/6/2017 tại Uỷ ban nhân dân xã T, huyện V, tỉnh T; Biên bản niêm phong vật chứng do Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện V lập hồi 12 giờ 50 phút ngày 07/6/2017 tại nhà Uỷ ban nhân dân xã T, huyện V, tỉnh T đều thể hiện như lời khai của bị cáo.

Tại Bản kết luận giám định số 216/KLGĐ - PC54 ngày 07/6/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh T kết luận: *Mẫu gửi giám định thu của Trịnh Xuân Đ là ma túy, loại Heroine (Hêrôin) có trọng lượng 0,4456 (không phẩy bốn nghìn bốn trăm năm mươi sáu gam). Heroine STT: 20, Danh mục I, Nghị định 82/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính Phủ.*

Bản cáo trạng số 49/KSĐT ngày 05/7/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh T truy tố bị cáo Trịnh Xuân Đ về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh T giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 33 Bộ luật hình sự năm 1999; Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội; khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo từ 02 năm đến 02 năm

06 tháng tù; Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong số 216/KLGĐ ngày 17/6/2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh T; 01 xilanh nhựa và 01 ống Novocain.

Bị cáo nói lời sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện V, tỉnh T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh T trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Do vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về chứng cứ xác định có tội:

Xét thấy lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của những người làm chứng và được chứng minh bằng: Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Biên bản niêm phong vật chứng; Bản kết luận giám định và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án nên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 11 giờ 05 phút ngày 07/6/2017 tại khu vực cổng trường Trung học cơ sở xã T thuộc địa phận thôn A, xã T, huyện V, tỉnh T, Trịnh Xuân Đ đã có hành vi tàng trữ trái phép tại túi áo ngực bên trái đang mặc 01 gói ma túy, loại Hêrôin có trọng lượng 0,4456 gam *(không phẩy bốn nghìn bốn trăm năm mươi sáu gam)*, mục đích để sử dụng cho bản thân. Hành vi của bị cáo đã phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự.

[3] Về tính chất, mức độ hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo có tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội lớn, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của nhà nước ta gây ảnh hưởng đến an ninh, trật tự và an toàn xã hội. Bị cáo đã biết rõ việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện.

[4] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo và hình phạt: Bị cáo có nhân thân xấu, năm 2002 bị cáo bị Công an huyện V xử phạt hành chính về hành vi "Đánh bạc". Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo; Bị cáo có thời gian tham gia và đã hoàn thành nghĩa vụ quân sự vì vậy cần cho bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm p khoản1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Ngày 13/9/2016, Tòa án nhân dân Tối cao có công văn số 276/TANDTC-PC hướng dẫn áp dụng các quy định có lợi cho người phạm tội của Bộ luật hình sự năm 2015 trong đó có tội liên quan đến ma túy. So với quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999 thì quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 có lợi hơn cho người phạm tội nên cần áp dụng Nghị quyết số 144/2016/QH13 ngày 29/6/2016 của Quốc Hội; khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 để xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo cần thiết phải xử phạt mức hình phạt nghiêm khắc với hành vi phạm tội của bị cáo và phải cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng cải tạo giáo dục bị cáo và đấu tranh phòng ngừa tội phạm chung.

Về hình phạt bổ sung: xét thấy bị cáo tàng trữ ma túy để sử dụng, không có mục đích vụ lợi nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng của vụ án: 0,4206 gam ma túy, loại Hêrôin thu của bị cáo được hoàn lại sau giám định và bao gói trong bao niêm phong số 216/KLGĐ ngày 07/6/2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh T là vật thuộc loại Nhà nước cấm sử dụng; 01 xilanh nhựa và 01 ống Novocain cần áp dụng Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự để tịch thu, tiêu hủy.

[6] Về các vấn đề khác trong vụ án:

Đối với người phụ nữ bán ma túy cho bị cáo chưa xác định được tên và địa chỉ, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện V đang tiếp tục điều tra, xác minh, khi có đủ căn cứ sẽ xử lý sau là phù hợp.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trịnh Xuân Đ phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý".

2/ Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 33 Bộ luật hình sự năm 1999; Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội; khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015: Xử phạt bị cáo Trịnh Xuân Đ 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 07/6/2017.

3/ Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 76 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

Tuyên tịch thu tiêu hủy 0,4206 gam ma túy, loại Hêrôin thu của bị cáo được hoàn lại sau giám định và bao gói trong bao niêm phong số 216/KLGĐ ngày 07/6/2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh T; 01 xilanh nhựa và 01 ống Novocain.

4/ Về án phí: Áp dụng Điều 98, 99 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Buộc bị cáo Trịnh Xuân Đ phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 26/7/2017.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Nguyễn Thị Hương

Nơi nhận
-- Bị cáo.
- VKSND huyện V, tỉnh T.
- Công an huyện V, tỉnh T.
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện V, tỉnh T.
- Tòa án tỉnh T.
- Sở Tư pháp,
- Lưu.